TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST- DS.	**Châu Thành**, *ngày 06 tháng 5 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương.

Địa chỉ: số 2C, Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Vũ Quang L, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền ông Cao Châu P, chức vụ: Quyền giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương chi nhánh Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, địa chỉ: số 362, Nguyễn Công Trứ, khu vực Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số 274/GUQ-SGB ngày 14/9/2023 của Chủ tịch hội đồng quản trị.

- *Bị đơn:* Bà Cao Thị A, sinh năm 1984.

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Đông Thuận, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968.

2/ Bà Ngô Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khu vực Thới An 2, phường Thuận An, phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ và bà Cao Thị A thừa nhận và có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương số tiền nợ vốn 2.900.000.000 đồng (hai tỷ chín trăm triệu đồng), lãi trong hạn 343.889.022 đồng (ba trăm bốn mươi ba triệu tám trăm tám mươi chín ngàn không trăm hai mươi hai đồng), lãi quá hạn 622.181.096 đồng (sáu trăm hai mươi hai triệu một trăm tám mươi mốt ngàn không trăm chín mươi sáu đồng), lãi chậm trả đối với nợ lãi trong hạn 59.465.335 đồng (năm mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn ba trăm ba mươi lăm đồng). Tổng vốn và lãi 3.925.535.453 đồng (ba tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn bốn trăm năm mươi ba đồng).

2.2. Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) và nợ lãi trong hạn từ ngày 24/4/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn, theo mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng số 047/2023/HĐTDTL-CN ngày 18/01/2023 và giấy nhận nợ số 048/2023/GNN ngày 19/01/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

2.3. Trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ, nguyên đơn được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 009/TCTS – 2023 ngày 18/01/2023, giữa nguyên đơn với ông Nguyễn Văn M và bà Ngô Thị T, Ông M và bà T tự nguyện giao tài sản đảm bảo để nguyên đơn liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý tài sản đảm bảo, trong trường hợp bị đơn không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA408269/CS01750 cấp ngày 28/5/2021, đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xác nhận biến động cho ông Nguyễn Văn M đứng tên ngày 28/7/2021.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn tự nguyện chịu 55.255.000 đồng (năm mươi lăm triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 52.700.000 đồng (năm mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003589 ngày 14/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn tự nguyện chịu chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Nguyên đơn được nhận lại chi phí tố tụng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sai khi bị đơn nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân